

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST

Ngày 20-9-2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ', TỈNH THÁI BÌNH**

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Oanh.

2. Bà Phạm Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Huy Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 04, đường Ch, tổ 7, phường Q, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

Chỗ ở hiện nay: Hẻm 163, đường Tr, khu phố 6, phường D, thành phố Ph, tỉnh K.

(Chị H, anh Th vắng mặt, đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** *Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 6 năm 2022, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị H trình bày :***

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 11 tháng 3 năm 2005. Sau khi kết hôn anh chị chung sống đến năm 2010 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống sinh hoạt và cách nuôi dạy con cái. Vì những lý do trên quan hệ vợ chồng căng thẳng, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, anh Th có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã nhiều lần nói chuyện, tìm cách giải quyết mâu thuẫn, cũng như đã được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ năm 2010 đến nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2005. Ly hôn chị xin nuôi con Nguyễn Thị L, không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị làm công nhân tại Công ty cổ phần sản xuất hàng thể thao Tân Độ thu nhập 116.707.350 đồng/1 năm.

Về tài sản: Chị và anh Nguyễn Văn Th không có tài sản chung, không có nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Bản tự khai đề ngày 15 tháng 8 năm 2022, bị đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày:***

Anh và chị Trương Thị H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 11 tháng 3 năm 2005. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại gia đình anh ở số nhà 04 đường Ch, tổ 7, phường Q, thành phố Thái Bình. Anh chị chung sống đến năm 2009 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không cùng quan điểm về cách nuôi dạy con cái, sinh hoạt trong cuộc sống. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã cho nhau cơ hội và cũng được hai bên gia đình phân tích hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị ly thân từ năm 2020 đến nay. Hiện anh đang làm việc tại tỉnh K. Nay chị H xin ly hôn anh, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Trương Thị H có một con chung là Nguyễn Thị L, sinh năm 2005, hiện đang sống cùng chị H. Ly hôn, chị H xin nuôi con, không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con, anh đồng ý.

Về tài sản: Anh và chị Trương Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện anh đang làm việc tại tỉnh K nhưng anh không đăng ký tạm trú tại địa chỉ trên. Anh cũng không đăng ký tạm trú tại phường Q, thành phố Thái Bình. Anh vẫn có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Anh đồng ý Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình giữa anh và chị H.

****Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 08 tháng 7 năm 2022, cháu Nguyễn Thị L có ý kiến:*** Trường hợp bố mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trương Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th có một con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2005. Ly hôn, giao cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thị L, chấp nhận việc chị Trương Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Trương Thị H khởi kiện xin ly hôn, giải quyết về con chung với anh Nguyễn Văn Th, anh Nguyễn Văn Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã H, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

[1.2] Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cách nuôi dạy con cái, sinh hoạt trong cuộc sống hàng ngày. Anh chị đã có thời gian dài sống ly thân. Anh chị đều xác định tình cảm không còn và thống nhất ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Th đã căng thẳng, cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Trương Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

[2.2] Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th có một con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2005. Ly hôn chị Trương Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Thọ cấp dưỡng nuôi con, anh Nguyễn Văn Th nhất trí với quan điểm của chị H về vấn đề con chung. Cháu L có nguyện vọng được ở cùng chị H. Xét nguyện vọng của chị H, anh D và cháu L, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi con Nguyễn Thị Lan Anh. Chị Trương Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Trương Thị H phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Th phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th có 01 con chung là Nguyễn Thị L, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2005. Giao cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Thị L. Chị Trương Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con. Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết

4. Về án phí: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ số tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0001220 ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, chị Hằng được trả lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Học thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Văn Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Hòa Bình, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 02, quyền số 02 ngày 11 tháng 3 năm 2005);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

